

Bản án số: 42/2022/HS-PT

Ngày: 10-02-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Phạm Minh Tùng.

**- Thư ký phiên tòa:**

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 328/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Lê Thanh S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2021/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Lê Thanh S**, sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Số 113/x, ấp Thới Mỹ x, xã Vĩnh T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1947 (chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1946 (sống); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ: 15- 3- 2021 đến ngày 24-3-2021 được tại ngoại. Bị cáo đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

**- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Thanh S:** Ông Hà Văn Nam- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp (*có mặt tại phiên tòa*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Lê Thanh S kết bạn với một người thanh niên tên N qua mạng Zalo.

Vào khoảng 14 giờ ngày 15-03-2021, S điện thoại hẹn N đến quán lẩu bò “Chiến Phát” tọa lạc tại ấp Phú T, xã Tân Phú Đ, thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp để mua ma túy. Sau đó S điều khiển xe mô tô biển số 66L3-77XX từ nơi làm việc là Công ty Cadovimex X, tọa lạc tại Khu công nghiệp X, ấp Khánh H, xã Tân Khánh Đ1, thành phố Sa Đ đến điểm hẹn gặp và đưa cho N số tiền 500.000 đồng và N đưa cho S gói thuốc lá bên trong có ma túy.

Sau khi nhận ma túy, S bỏ vào ba lô đeo trên người, rồi điều khiển xe mô tô đi trên đường tránh Quốc lộ 80 chạy về hướng huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp, khi đến đoạn đường gần cầu Đội T thuộc ấp Phú L, xã Tân Phú Đ, thành phố Sa Đ thì gặp Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện lập biên bản quả tang thu giữ:

- 01 bọc nylon màu trắng hàn kín 01 đầu, bên trong có 02 bọc nylon hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy);
- 02 đoạn thủy tinh, 02 đoạn ống nhựa màu trắng dài khoảng 5cm;
- Xe mô tô biển số 66L3-77XX và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66L3-77XX do Trần Văn Bé N1 đứng tên;
- 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu trắng bạc đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, S khai mua ma túy mang về nhằm mục đích bán kiếm lời, vì trước đó đã có 01 lần S mua của N 500.000 đồng ma túy rồi đem về Lai V bán lại cho một người không rõ họ tên, địa chỉ với giá 700.000 đồng. Ngày 15-3-2021, S mua ma túy của N với mục đích mang về Lai V bán lại, nhưng trên đường đi thì bị bắt.

Tại bản Kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 18-03-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong 02 bọc nylon màu trắng hàn kín 02 đầu, được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là chất ma túy, có khối lượng 0,268 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo S có yêu cầu giám định tâm thần, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định tâm thần đối với bị cáo S.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 138/2021/KLGĐ và Công văn số 138.0/PYTT cùng ngày 11-6-2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây N Bộ kết luận đối với Nguyễn Lê Thanh S như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện nay: Đang sự có bệnh lý tâm thần; Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70-ICD10).
- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.
- Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự có

năng lực trách nhiệm hình sự.

Đối với xe mô tô biển số 66L3-77XX, bị cáo S xác định ngày 14-12-2018 S mua của ông Trần Văn Bé N1 có làm giấy mua bán nhưng chưa làm thủ tục S tên theo quy định, ông N1 xác định đã bán xe trên cho S nên không có yêu cầu gì về xe trên. Ngày 15-3-2021, S sử dụng xe mô tô trên để mua ma túy.

Tại Bản án số 42/2021/HS-ST ngày 05-11-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 15; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thanh S mức án 01 năm tù (*Một năm tù*). Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án (được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 15-03-2021 đến ngày 24-03-2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 18 tháng 11 năm 2021, bị cáo Nguyễn Lê Thanh S có đơn kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Lê Thanh S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo thừa nhận khoảng 14 giờ ngày 15-03-2021, bị cáo có hành vi mua ma túy với mục đích đem về huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp bán lại kiếm lời, nhưng trên đường đi đến gần cầu Đội T thuộc ấp Phú L, xã Tân Phú Đ1, thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp thì bị lực lượng chức năng kiểm tra lập biên bản quả tang thu giữ ma túy có khối lượng 0,268 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng nhưng cho rằng mức án 01 năm tù là cao. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện điều trị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già trên 70 tuổi, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo có người thân tham gia cách mạng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Nguyễn Lê Thanh S bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Mức án 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo S là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo S kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, nhưng các lý do mà bị cáo nêu ra cấp sơ thẩm đã xem xét, ngoài ra không có tình tiết

nào mới, hơn nữa tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự không quy định hình phạt cải tạo không giam giữ. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo Nguyễn Lê Thanh S phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt là không đúng, vì tội phạm đã hoàn thành kể từ khi bị cáo thực hiện hành vi cất giữ ma túy để bán lại cho người khác. Từ nhận định này mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức án theo quy định tại Điều 57 Bộ luật hình sự, dưới khung hình phạt mà bị cáo đã vi phạm là chưa đúng. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Lê Thanh S có 02 tình tiết giảm nhẹ ở các điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đủ điều kiện để xét xử dưới khung theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự nên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Thanh S phát biểu cho rằng bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi cha mẹ già, bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Lê Thanh S không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Lê Thanh S thừa nhận ngày 15-03-2021 bị cáo thực hiện việc mua chất ma túy với mục đích đem về huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp để bán lại kiếm lời, nhưng trên đường đi đến gần cầu Đội T thuộc ấp Phú L, xã Tân Phú Đ1, thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp thì bị lực lượng chức năng kiểm tra lập biên bản quả tang thu giữ ma túy có khối lượng 0,268 gam, loại Methamphetamine.

[2] Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 05-11-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Nguyễn Lê Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đúng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đó là các tình tiết: Người phạm tội có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi và thành khẩn khai báo theo quy định tại các điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm lại nhận định bị cáo Nguyễn Lê Thanh S chưa bán được ma túy thì bị bắt là phạm tội chưa đạt theo Điều 15 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo ở trường hợp phạm tội chưa đạt là chưa đúng, bởi vì tội “Mua bán trái phép chất ma túy” có cấu thành hình thức, có nghĩa là

chỉ cần có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời thì đã cấu thành tội phạm này. Thời điểm này, tội phạm đã hoàn thành mặc dù hành vi chưa kết thúc. Do vậy, sẽ phải xử lý và áp dụng hình phạt như đã hoàn thành việc mua bán trái phép chất ma túy thì mới đúng quy định pháp luật. Do Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng pháp luật không đúng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không áp dụng Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vấn đề này Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Xét kháng cáo, bị cáo Nguyễn Lê Thanh S kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới so với các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng và xét thấy tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo vi phạm. Vì vậy, mặc dù không áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự nhưng nay áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự thì hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, giữ nguyên hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo. Giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận; không có cơ sở để chấp nhận phát biểu của Luật sư bào chữa cho bị cáo, lý do đã được phân tích ở trên.

[6] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Lê Thanh S.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 05-11-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Lê Thanh S và sửa Bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; các điểm q, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thanh S mức án 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15-03-2021 đến ngày 24-03-2021).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Lê Thanh S chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS TP. Sa Đ;
- CQCSĐT Công an TP. Sa Đ;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**